

Ngày 31/12/2025	1,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-7.1%	-13.3%

2025	
ROE	-129%
	+/- YoY ▼ 96.4%

Q4/25			
DT thuần	4.96	QoQ ▼ 0.31 ▼ 5.8%	YoY ▼ 2.96 ▼ 37.3%
	tỷ VNĐ		

2025	
DT thuần	22.3
	YoY ▼ 18.5 ▼ 45.4%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN gộp	-3.64	QoQ ▲ 0.40 ▲ 10.0%	YoY ▲ 1.08 ▲ 23.0%
	tỷ VNĐ		

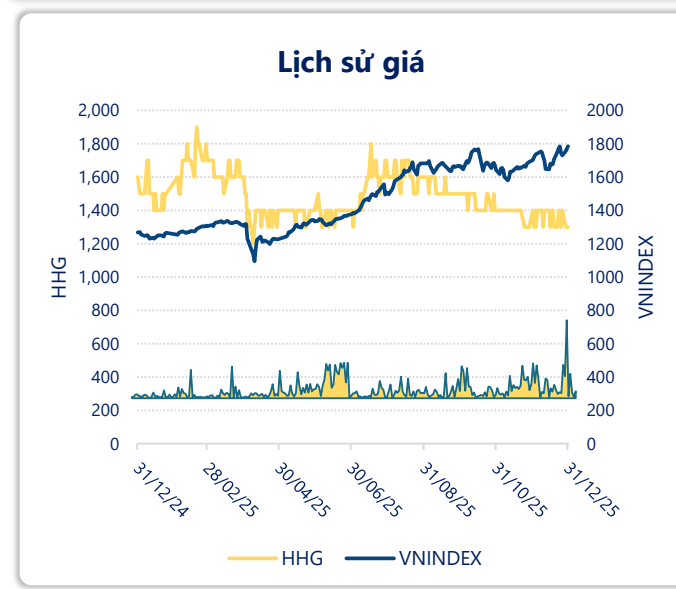
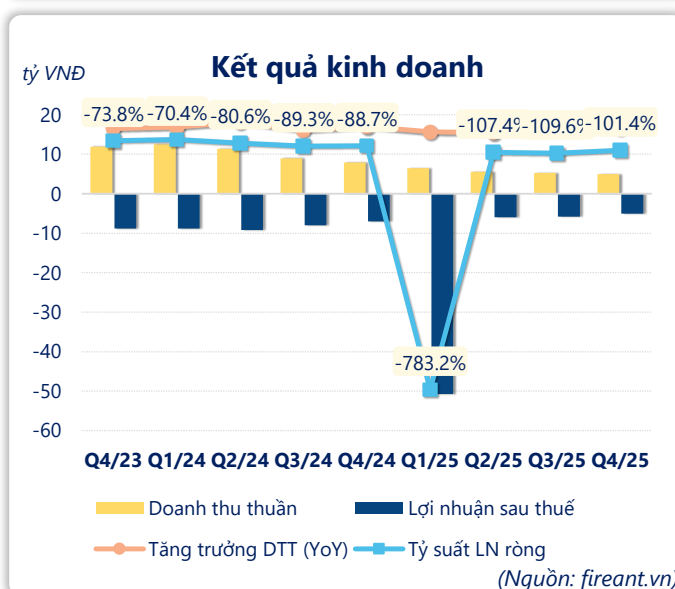
2025	
LN gộp	-16.5
	YoY ▲ 4.40 ▲ 21.0%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN thuần	-5.01	QoQ ▲ 0.63 ▲ 11.1%	YoY ▲ 2.37 ▲ 32.1%
	tỷ VNĐ		

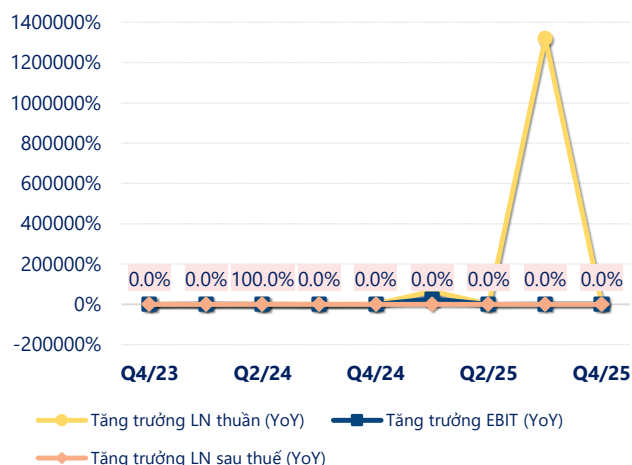
2025	
LN thuần	-24.0
	YoY ▲ 9.50 ▲ 28.4%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN sau thuế	-5.03	QoQ ▲ 0.75 ▲ 13.0%	YoY ▲ 2.00 ▲ 28.4%
	tỷ VNĐ		

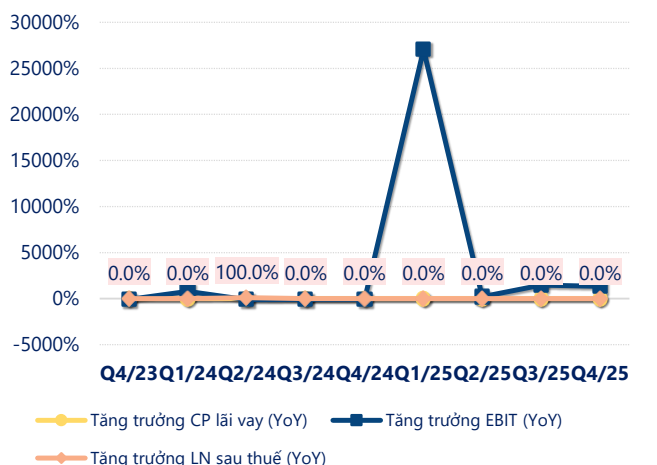
2025	
LN sau thuế	-67.5
	YoY ▼ 34.2 ▼ 103%
	tỷ VNĐ



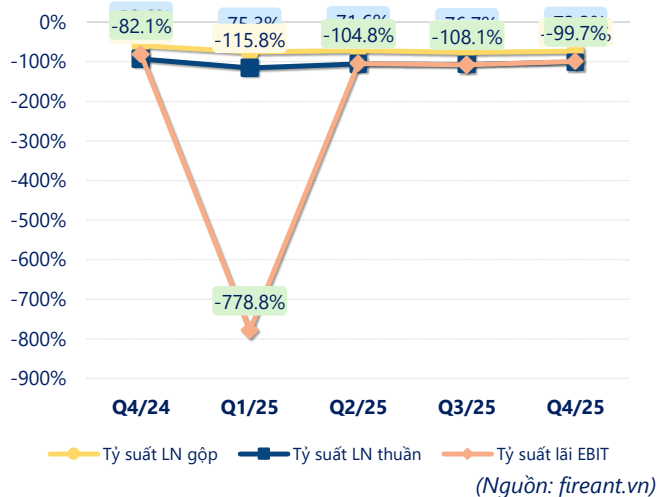
Tăng trưởng lợi nhuận



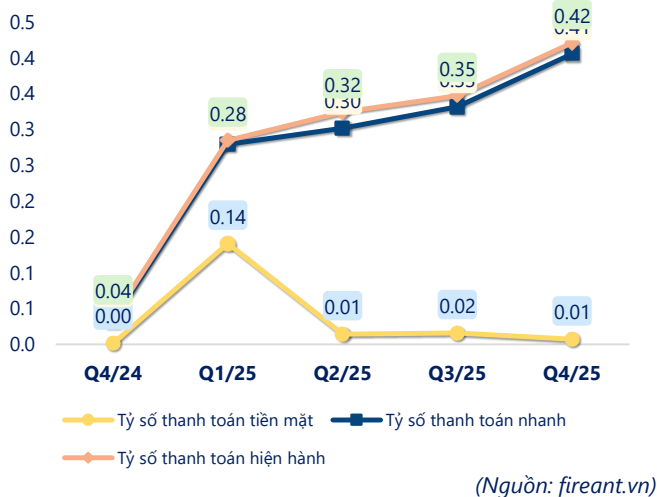
Tăng trưởng chi phí



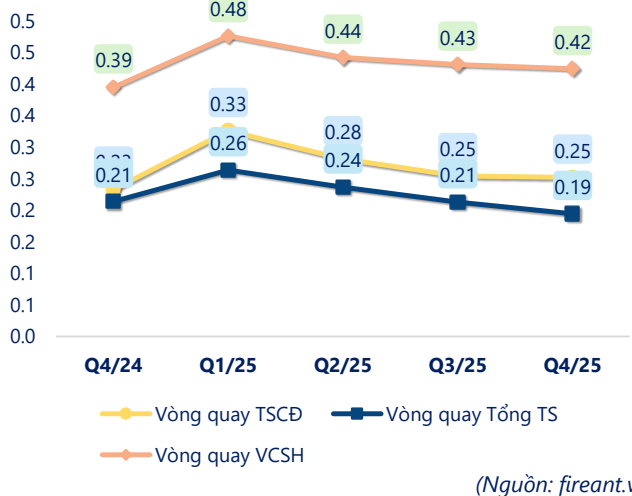
Tỷ suất lợi nhuận



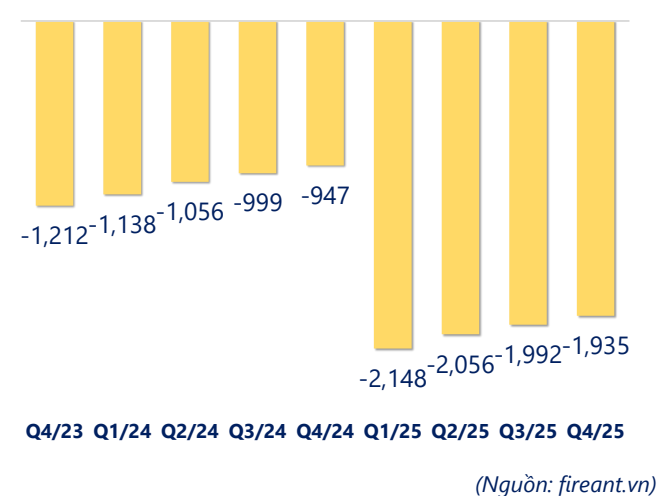
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	4.96	7.92	-37.3%	22.3	40.8	-45.4%
Giá vốn hàng bán	8.60	12.6	-31.8%	38.8	61.8	-37.2%
Lợi nhuận gộp	-3.64	-4.72	23.0%	-16.5	-20.9	21.0%
Doanh thu HĐTC	0.36	0.34	4.9%	1.13	0.15	636%
Chi phí TC	0.08	0.52	-85.3%	0.57	2.17	-74.0%
Chi phí lãi vay	0.08	0.52	-85.3%	0.55	2.17	-74.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	1.66	2.49	-33.4%	8.03	10.6	-24.1%
LN thuần từ HĐKD	-5.01	-7.38	32.1%	-24.0	-33.5	28.4%
Lợi nhuận khác	-0.01	0.36	-103%	-43.5	0.51	-8642%
LN trước thuế	-5.03	-7.02	28.4%	-67.5	-33.0	-104%
Lợi nhuận sau thuế	-5.03	-7.03	28.4%	-67.5	-33.3	-103%
LNST của CĐ cty mẹ	-5.03	-7.03	28.4%	-67.5	-33.3	-103%

(Nguồn: fireant.vn)

